

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 29/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Việt Hưng;
2. Bà Cà Nguyễn Duyên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 13/4/2021 đối với bị cáo:

Dy Thị T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/6/1991 tại N, Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dy Hồi V và bà Hạ Thị P (Đã chết); Chồng Nông Văn N, hiện đang ly thân, có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 27/01/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Bình Phương – Luật sư Văn phòng Luật sư Bắc Kạn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đồng Phúc T; Trú tại: Khu C2, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 02/11/2020 tại Khu C2, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Công an huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dy Thị T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ gồm: 01 (một)

gói nhỏ được gói bằng lớp giấy màu vàng đựng trong túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng (dạng cục và bột) là ma túy loại Heroine thu giữ tại vị trí xe mô tô bị đổ của Dy Thị T (ký hiệu A1); 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất bột màu trắng (dạng cục và bột) là ma túy loại Heroine thu giữ tại vị trí cách trục bánh trước xe mô tô của Dy Thị T bị đổ khoảng 1,5m (ký hiệu A2). Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy đã qua sử dụng nhãn hiệu VISION màu đỏ biển kiểm soát 97B1-522.00 bị vỡ phần mặt nạ trước và hai bên yếm; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) số Siri FN 11073412.

Ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện N tiến hành khám xét đối với nơi ở của Dy Thị T tại: thôn P, xã B, huyện N. Kết quả không phát hiện và tạm giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 03/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện N tiến hành mở, đóng niêm phong cân khối lượng vật chứng thu giữ của Dy Thị T, xác định: 01 (một) gói nhỏ được gói bằng lớp giấy màu vàng đựng trong túi nilon trong suốt bên trong có chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là 37,20g (ba bảy phẩy hai không gam); 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 có khối lượng là 0,60g (không phẩy sáu không gam), sau khi cân đã niêm phong lại vào trong phong bì ký hiệu H1, H3 gửi trung cầu giám định.

Ngày 04/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 70 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để cân xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 157/KTHS-MT ngày 12/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 37,20g (ba bảy phẩy hai không gam).

- Mẫu chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu H3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,60g (không phẩy sáu không gam).

Sau giám định mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu H1 còn lại 37,05g (ba bảy phẩy không năm gam); mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu H3 còn lại 0,50g (không phẩy năm không gam) niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T157 hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu.

Ngày 10/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành thực nghiệm điều tra cho Dy Thị T diễn tả lại hành vi cất giấu ma túy, chia ma túy rồi mang ma túy đi bán tại thôn P, xã B, huyện N. Kết quả thực nghiệm hoàn toàn phù hợp với lời khai của Dy Thị T.

Quá trình điều tra đối với Dy Thị T xác định: 02 (hai) gói chất màu trắng dạng cục và bột trong đó 01 (một) gói được gói bằng lớp giấy màu vàng đựng trong túi nilon trong suốt thu giữ tại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 97B1-522.00 bị đồ và 01 (một) gói chất bột được gói bằng nilon trong suốt thu giữ cách vị trí xe mô tô biển kiểm soát 97B1-522.00 khoảng 1,5m là ma túy loại Heroine, T đang trên đường mang đi bán cho Đồng Phúc T trú tại: Khu C2, xã B, huyện N thì bị bắt quả tang. Trước đó, chiều ngày 31/10/2020 khi T đang ở nhà tại thôn Pù Mò, xã B, huyện N thì Đồng Phúc T sử dụng số điện thoại 0985218528 gọi vào số điện thoại 0364866955 của T hỏi mua một cây ma túy loại Heroine, T đồng ý và thỏa thuận giá một cây ma túy Heroine là 35.000.000 (Ba mươi năm triệu đồng) và T hẹn khi nào có ma túy thì bán cho. Đến sáng ngày 01/11/2020 T sử dụng số điện thoại 0364866955 của T gọi vào số điện thoại 0971626350 cho một người phụ nữ tên H ở Thái Nguyên (không rõ họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể) nhưng H không nghe máy. Sau đó H gọi lại bằng một số điện thoại khác, T đặt mua với H một cây ma túy Heroine, H đồng ý và nói giá một cây ma túy là 34.000.000 (ba mươi tư triệu đồng) và sẽ gửi ma túy qua xe khách từ Thái Nguyên đi tỉnh Cao Bằng. Khi xe khách đến gần nhà T sẽ điện thoại để T ra nhận ma túy, sau khi nhận và bán hết ma túy thì T sẽ trả tiền cho H. Đến khoảng 18 giờ, 19 giờ ngày 01/11/2020, có số điện thoại lạ (T không nhớ số) gọi vào điện thoại của T nói là có hộp đồ gửi từ Thái Nguyên lên, T không biết tên nhà xe. Sau khi nghe điện thoại T xuống đường Quốc lộ 3 gần nhà đợi khoảng 05 (năm) phút thì có xe khách dừng, phụ xe là nam giới T không biết là ai đưa cho T một hộp đồ hình chữ nhật cao khoảng 10 cm, dài khoảng 25 cm, T không phải trả cước. Khi xe khách đi, T xem trên hộp đồ có dòng chữ “T Bằng Khẩu 0364866955” và bóc ra bên trong hộp có 10 (mười) chiếc bánh Cho CoPie và 01 (một) gói ma túy loại Heroine có đặc điểm bên ngoài cùng là túi nilon màu trắng trong, tiếp đến là một lớp giấy màu vàng hai mặt, tiếp đến là một lớp túi nilon màu trắng, cuối cùng là ma túy loại Heroine dạng cục và bột. T mang đi cất giấu ở góc bụi cây râm bụt cạnh bờ mương gần đường Quốc lộ 3 cách nhà khoảng 200m đến 300m. Sau đó T mang hộp đựng ma túy sang đường vút xuống cống nước, còn 10 (mười) chiếc bánh Cho CoPie đem về nhà cho con ăn. Đến khoảng gần buổi trưa ngày 02/11/2020, T vừa đi chợ về nhà thì Đồng Phúc T gọi điện thoại di động cho T hỏi có ma túy chưa? T trả lời là: Có; Thương bảo có ma túy thì lấy sang cho Đồng Phúc T và hẹn gặp tại khu mộ đường lên thôn Khau Slao thuộc xã B, huyện N để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi nghe điện thoại của Đồng Phúc T, T điều khiển xe mô tô Honda Vision màu đỏ biển kiểm soát 97B1- 522.00 đi ra chỗ giấu ma túy, lấy gói ma túy xuống bụi chuối gần chuồng trâu thuộc thôn Pù Mò, xã B để chia ra một gói nhỏ ma túy theo lời của Đồng Phúc T. Tại đây T xé túi nilon ngoài cùng của gói ma túy ra một mảnh nhỏ rồi lấy một ít ma túy loại Heroine từ gói to ra, T gói lại thành 02 (hai) gói, một gói to và một gói nhỏ rồi để 02 (hai) gói ma túy ở vị trí để chân của xe mô tô và điều khiển mang đi bán cho Đồng Phúc T. Khi T đi gần đến địa điểm để bán ma túy thì Công an huyện N bắt quả tang thu giữ 02 (hai) gói ma túy và một số đồ vật liên quan.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSBK-P1 ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Dy Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a);

b) Heroine, ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dy Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 năm tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 15 năm 6 tháng tù đến 16 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không đề nghị phạt bổ sung; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các phong bì H2, H4, T157; Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 97B1-522.00 kèm 01 chìa khóa xe và 01 điện thoại di động của bị cáo; Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Do bị cáo không có đơn xin miễn án phí nên bị cáo vẫn phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Luật sư chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đề nghị xin lại chiếc xe máy vì chiếc xe này là bố mẹ bị cáo cho tiền để bị cáo mua sử dụng chung với em gái.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận không nhất trí trả xe cho bị cáo vì bị cáo không xuất trình được tài liệu, giấy tờ gì chứng minh tiền mua xe là do bố mẹ cho. Chiếc xe máy đứng tên bị cáo và là phương tiện bị cáo sử dụng để đi bán ma túy. Do vậy, đề nghị HĐXX tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào hồi 12 giờ 00 phút, ngày 02/11/2020, tại Khu C2, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Dy Thị T đang trên đường đi bán trái phép chất ma túy thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật là 02 gói ma túy (Hêrôin) có tổng khối lượng là 37,80 gam.

Với hành vi bị cáo đã thực hiện, việc cáo trạng truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là "*Hêrôin có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo Dy Thị T không có tiền án, tiền sự; Tuy nhiên, trong thời gian chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để cơ quan công an điều tra đối với hành vi đánh bạc của bị cáo thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã đưa vụ án Đánh bạc ra xét xử và tuyên phạt bị cáo Dy Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Hiện nay, bản án đã có hiệu lực pháp luật do đó, cần tổng hợp hình phạt với bản án đã xét xử về tội đánh bạc để buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo có ông ngoại Hoàng Văn C, ông nội Di Văn M được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Những vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “H2”; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “H4”; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T157.

* Những vật chứng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để vận chuyển hoặc liên lạc vào việc mua bán trái phép ma túy, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-52200: số khung RLHGF5802EY445885, số máy JF58E0331651 màu đỏ, nhãn hiệu Honda, số loại Vision tình trạng phương tiện như bản kê vật chứng của cơ quan điều tra; 01 (một) chìa khóa xe mô tô; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu N1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động tạm giữ của Dy Thị T.

* Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tạm giữ của Dy Thị T không liên quan đến việc phạm tội xong cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo;

[7] Đối với người phụ nữ tên H ở tỉnh Thái Nguyên, Dy Thị T khai nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang ngày 02/11/2020 là T mua của H và trước đó ngày 23/10/2020 T mua 05 (năm) chỉ ma túy loại Heroine với H giá 18.500.000 đồng (mười tám triệu, năm trăm nghìn đồng), H cũng gửi ma túy qua xe khách cho T. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ tên H có tuổi, họ, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra đã tách ra điều tra làm rõ sau.

Đối với Đồng Phúc T, trú tại: Khu C2, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, T khai Ngày 28/10/2020 T bán ma túy cho Đồng Phúc T trú tại Khu C2, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn 02 (hai) chỉ ma túy với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng); Ngày 02/11/2020 T cũng mang ma túy để bán cho Đồng Phúc T. Quá trình điều tra xác định hiện nay Đồng Phúc T không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được đã tách ra điều tra làm rõ sau là có căn cứ.

Về người đàn ông khoảng 40 tuổi, T khai người ở thị trấn N, huyện N ngày 25/10/2020 T bán cho 03 (ba) chỉ ma túy loại Heroine với giá 12.000.000 (mười hai triệu đồng). Quá trình điều tra xác định T không biết danh tính, họ tên của người này, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về xe ô tô khách chuyển Thái Nguyên đi Cao Bằng mà H gửi ma túy cho T. Quá trình điều tra xác định T không cung cấp được biển số xe, hãng xe và không biết tên tuổi của lái xe, phụ xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Xét thấy, bị cáo thuộc diện hộ nghèo được miễn án phí theo quy định nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dy Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dy Thị T 15 (Mười lăm) năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án số 05/2021/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo Dy Thị T phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2020, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2020 đến ngày 02/5/2020.

2. Vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “H2” bên trong có “Nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Dy Thị T ngày 02/11/2020

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “H4” bên trong có “Nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Dy Thị T ngày 02/11/2020.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T157 cùng dòng chữ “Vụ: Dy Thị T (1991) tàng trữ trái phép chất ma túy; mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

* Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước gồm:

- 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-52200: số khung RLHGF5802EY445885, số máy JF58E0331651 màu đỏ, nhãn hiệu Honda, số loại Vision tình trạng phương tiện như bản kê vật chứng của cơ quan điều tra.

- 01 (một) chìa khóa xe mô tô.

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu N1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động tạm giữ của Dy Thị T.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí cho bị cáo Dy Thị T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Phòng Ma túy Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Bị cáo (Qua trại);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Quang Huy